

Bản án số: 59/2023/HS-PT
Ngày 31 - 10 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Thủy;

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Mai Hương và ông Trần Công Đoàn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Huy Anh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 10 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 88/2023/HSPT ngày 04 tháng 10 năm 2023 do có kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 66/2023/HS-ST ngày 28 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

Bị cáo không kháng cáo nhưng bị kháng nghị:

Lê Văn L, sinh năm 1982 tại Hà Nam; nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường H, thị xã D, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn H (Đã chết) và bà Vũ Thị M; có vợ Nguyễn Thị T và 03 con, lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2009; tiền án: Ngày 24 tháng 10 năm 2011 bị Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam xử phạt 03 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 12 tháng 01 năm 2014; ngày 06 tháng 8 năm 2015 bị Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên xử phạt 27 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 08 tháng 6 năm 2017; ngày 20 tháng 4 năm 2018 bị Tòa án nhân dân huyện Duy Tiên (Nay là thị xã Duy Tiên), tỉnh Hà Nam xử phạt 03 năm 06 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 14 tháng 5 năm 2021; tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 24 tháng 01 năm 2007 bị Chủ tịch UBND tỉnh Hà Nam ra Quyết định đưa vào cơ sở giáo dục, với thời hạn 24 tháng, ngày 15 tháng 02 năm 2011 bị Chủ tịch UBND huyện Duy Tiên (Nay là thị xã Duy Tiên), tỉnh Hà Nam ra Quyết định đưa người đi cai nghiện ma túy bắt buộc với thời hạn 24 tháng,

ngày 14 tháng 01 năm 2015 bị Công an huyện Duy Tiên (nay là thị xã Duy Tiên), tỉnh Hà Nam xử phạt hành chính Cảnh cáo về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, ngày 21 tháng 4 năm 2015 bị Công an huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên xử phạt hành chính với số tiền 1.500.000đ về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20 tháng 02 năm 2023 đến nay; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không kháng cáo, không bị kháng cáo nhưng bị kháng nghị:* Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1984; nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường H, thị xã D, tỉnh Hà Nam; có mặt.

- *Người làm chứng:* Chị Hoàng Thị Kim N, sinh năm 1979; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 20/02/2023 tại nhà của Lê Văn L tại Tổ dân phố T, phường H, thị xã D, tỉnh Hà Nam, tổ công tác Công an thị xã Duy Tiên phối hợp với Công an phường Hòa Mạc phát hiện Lê Văn L có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nên tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm: Thu giữ trong túi áo khoác bên trái của Lê Văn L: 01 vỏ bao thuốc lá CRAVEN, bên trong có gói nilon màu trắng được hàn kín, bên trong túi nilon là gói giấy bạc có chứa chất màu trắng dạng cục được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01. Thu tại mặt bàn nhựa 01 điện thoại di động Realme được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT02. Thu trong túi áo khoác bên phải của L 01 cân tiểu ly màu đen. Thu tại sân nhà L 01 chiếc xe mô tô Wave BKS 90D1-083....

Tại bản kết luận giám định số 94/KL-KTHS ngày 24/02/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận: "Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,575 gam, loại Heroine".

Tại bản kết luận về việc định giá tài sản số 16/KL-HĐ, ngày 23/05/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Duy Tiên, kết luận: Chiếc xe mô tô BKS 90D1-083... có giá trị 8.500.000 đồng.

Về nguồn gốc ma túy: Bị cáo Lê Văn L khai báo khoảng 08 giờ 00 phút ngày 20/02/2023, L một mình điều khiển xe mô tô BKS: 90D1-083... đi đến khu vực huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam mua của một người đàn ông tên là T1 01 gói ma túy được để trong vỏ bao thuốc lá CRAVEN với giá 500.000 đồng. Sau đó, T1 cho L 01 chiếc cân tiểu ly. L cất vỏ bao thuốc lá bên trong có gói ma túy vào trong túi áo khoác bên trái đang mặc và cất chiếc cân tiểu ly vào túi áo khoác bên phải đang mặc rồi điều khiển xe mô tô đi về nhà. Khi vừa về đến nhà thì bị lực lượng Công an phát hiện, thu giữ toàn bộ tang vật và lập biên bản theo quy định.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 66/2023/HS-ST ngày 28 tháng 8 năm 2023

của Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam quyết định: Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Điều 106; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên bố bị cáo Lê Văn L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; xử phạt bị cáo Lê Văn L 06 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 20 tháng 02 năm 2023. Ngoài ra Tòa án cấp sơ thẩm còn xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 11 tháng 9 năm 2023, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam ban hành Quyết định số 01/QĐ-VKS-DT; kháng nghị một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 66/2023/HSST ngày 28 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam xét xử phúc thẩm vụ án theo hướng trả lại chị Nguyễn Thị T ½ trị giá chiếc xe 90D1-083... và tịch thu sung quỹ Nhà nước ½ chiếc xe 90D1-083....

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam thay đổi nội dung kháng nghị theo hướng trả lại toàn bộ chiếc xe mô tô Wave BKS 90D1-083... cho chị Nguyễn Thị T, với lý do đây là tài sản do chị T mua từ nguồn tiền của chị T, bị cáo không có công sức đóng góp; đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 342, điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm d khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; chấp nhận nội dung thay đổi kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam; sửa bản án sơ thẩm theo hướng trả lại chị T chiếc xe mô tô Wave BKS 90D1-083.... Án phí hình sự phúc thẩm, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đều không phải chịu.

Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam và không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại chiếc xe mô tô đã thu giữ cho vợ bị cáo (Chị Nguyễn Thị T) như quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về nội dung kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam trong thời hạn luật định, Quyết định kháng nghị và nội dung thay đổi kháng nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa thể hiện đầy đủ nội dung theo quy định tại khoản 2 Điều 336, Điều 342 của Bộ luật Tố tụng hình sự và hợp lệ cần được cấp phúc thẩm xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Văn L thừa nhận khoảng 09 giờ 00 phút ngày 20/02/2023, tại Tổ dân phố T, phường H, thị xã D, tỉnh Hà Nam, bị cáo Lê Văn L có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy loại Heroine, có khối lượng 0,575 gam để sử dụng thì bị tổ công tác Công an thị xã Duy Tiên phối hợp Công an phường Hòa Mạc phát hiện lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang; đồng thời, thu giữ toàn bộ các vật chứng liên quan. Cấp sơ thẩm đã căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ để xử phạt bị cáo Lê Văn L 06 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội. Phần hình phạt chính không bị kháng cáo, kháng nghị và có hiệu lực pháp luật nên cấp phúc thẩm không xem xét.

[3] Xét kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam và nội dung thay đổi kháng nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy: Cấp sơ thẩm xác định chiếc xe mô tô Wave BKS 90D1-083... là tài sản hình thành trong thời kỳ hôn nhân của bị cáo Lê Văn L và chị Nguyễn Thị T là hoàn toàn chính xác. Tuy nhiên, xét về nguồn gốc chiếc xe mô tô BKS 90D1-083... là do chị Nguyễn Thị T vay tiền của vợ chồng anh Lê Văn Tuấn, chị Hoàng Thị Kim N để mua và dùng làm phương tiện đi làm tại Khu Công nghiệp Đồng Văn. Bản thân, bị cáo Lê Văn L là đối tượng nghiện ma túy, từ thời điểm kết hôn đến khi phạm tội bị cáo thường xuyên vi phạm pháp luật phải đi cai nghiện và đi chấp hành án phạt tù, đặc biệt thời điểm chị Nguyễn Thị T mua xe bị cáo mới đi chấp hành xong hình phạt tù. Bị cáo thừa nhận tại phiên tòa phúc thẩm, nguồn gốc số tiền mua xe do chị Nguyễn Thị T lao động mà có, bị cáo không có tiền để góp cùng chị T; khi bị cáo lấy xe đi mua ma túy, chị T không biết. Lời khai của chị Hoàng Thị Kim N tại phiên tòa phúc thẩm cũng thừa nhận có cho chị Nguyễn Thị T vay số tiền 20.000.000 đồng để mua xe; khi giao tiền chỉ đưa cho chị T, còn bị cáo L đang chấp hành án tại tỉnh Điện Biên và đến nay chị N đã nhận lại số tiền mà chị T đã vay. Như vậy, đủ căn cứ khẳng định nguồn tiền mua chiếc xe mô tô Wave BKS 90D1-083... là toàn bộ của chị Nguyễn Thị T, bị cáo Lê Văn L không có công sức đóng góp tiền để mua xe. Do vậy, cần chấp nhận nội dung thay đổi kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam và trả lại chiếc xe mô tô Wave BKS 90D1-083... cho chị Nguyễn Thị T là phù hợp.

Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đều không phải chịu.

Các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị cấp phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 106, khoản 2 Điều 342, điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm d khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố Tụng hình sự; khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016

của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chấp nhận nội dung thay đổi kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 66/2023/HS-ST ngày 28 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam về phân xử lý vật chứng.

1. Trả lại chị Nguyễn Thị T 01 (Một) xe mô tô đã cũ nhãn hiệu HONDA, số loại Wave, màu sơn đen bạc, gắn Biển kiểm soát 90D1-083... xe có số khung 1253FY216... và số máy HC12E7216...

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đều không phải chịu.

3. Các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Hà Nam;
- Phòng KTNV&THA Tòa án tỉnh Hà Nam;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- TAND thị xã Duy Tiên;
- VKSND thị xã Duy Tiên;
- Cơ quan CSĐT Công an thị xã Duy Tiên;
- Chi cục THADS thị xã Duy Tiên;
- UBND phường Hòa Mạc, thị xã Duy Tiên;
- Bị cáo;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)
Nguyễn Đức Thủy